

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN X
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 06/3/2018
V/v “Tranh chấp Hôn nhân và gia
đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Minh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Hữu Minh.

- Ông Nguyễn Đức Hùng.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Phú - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bắc Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Phùng Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 06/3/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 176/2017/TLST-HNGĐ ngày 21/12/2017 về “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-DS ngày 21/02/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Ngô Thị C, sinh năm 1985 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn K, xã M, huyện X, tỉnh Bắc Ninh.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc Y, sinh năm 1977 (Vắng mặt).

Địa chỉ: số 211 đường Q, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng.

Hiện trú tại: Thôn K, xã M, huyện X, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01/10/2017, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, nguY đơn và bị đơn đều thống nhất trình bày: Chị Ngô Thị C kết hôn cùng anh Nguyễn Ngọc Y vào ngày 06/6/2012 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường D, quận L, thành phố Hải Phòng. Sau ngày cưới chị C về chung sống cùng anh Y ngay, vợ chồng sống hoà thuận trong thời gian ngắn.

Mâu thuẫn vợ chồng theo chị C trình bày: Phát sinh sau ngày cưới khoảng 03 tháng, nguY nhân là do anh Y nhiều lần đi uống rượu say thấy vậy chị đã khuY giải nhưng anh Y không nghe mà còn chửi chị. Do chán nản nên chị đã bỏ về nhà đẻ ở và chị đã làm đơn xin ly hôn. Anh Y biết sai đã xin lỗi chị và gia đình chị nên chị đã không gửi đơn ly hôn đến Toà án và cho anh Y cơ hội về vợ chồng đoàn tụ. Tháng 10/2012 anh Y chuyển về tạm trú ở thôn K là quê đẻ chị và vợ chồng mượn nhà người thân trong họ đẻ ở. Thời gian đầu đoàn tụ vợ chồng chung sống hoà thuận, nhưng sau đó anh Y lại thỉnh thoảng uống rượu say về lại đánh chửi chị, sự việc trên diễn ra trong thời gian dài. Mâu thuẫn xảy ra trầm trọng nhất từ tháng 5/2017 nguY nhân cũng từ việc anh Y rượu say về đánh chửi chị nên chị đã bỏ về nhà đẻ ở và vợ chồng sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ từ đó đến nay. Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, chung sống với anh Y thì đôi bên không có hạnh phúc nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Y.

Mâu thuẫn vợ chồng theo anh Y trình bày: Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra sau ngày cưới 03 tháng do bạn bè rủ rê nên anh thỉnh thoảng có uống rượu say về đã bị chị C nói nên anh đã chửi chị C, chị C đã bỏ về nhà đẻ ở đã làm đơn khởi kiện ly hôn. Sau đó, biết sai anh đã xin lỗi chị C và gia đình chị C nên chị C không gửi đơn đến Toà án. Tháng 10/2012 anh chuyển về thôn K, xã M tạm trú và vợ chồng mượn nhà người thân của chị C đẻ ở. Thời gian đầu đoàn tụ vợ chồng sống hoà thuận, nhưng sau đó anh thỉnh thoảng uống rượu say về lại chửi chị C. Tháng 5/2017 anh uống rượu say về đã bị chị C nói nên anh đã chửi chị C và chị C đã chuyển về nhà đẻ ở cho đến nay vợ chồng sống ly thân chấm dứt mọi quan hệ. Sau khi vợ chồng sống ly thân thì anh vẫn tiếp tục ở nhờ ngôi nhà mà vợ chồng mượn. Nay anh xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, anh thấy việc anh đi uống rượu say về chửi chị C là sai, nhưng anh vẫn muốn chị C tha thứ để vợ chồng đoàn tụ, anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị C và anh Y đều trình bày, vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Thị T, sinh ngày 28/12/2014; Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 05/5/2017, hiện nay cả hai con chung do chị C nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị C xin nuôi cả hai con chung đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Y phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Y trình bày nếu vợ chồng ly hôn, anh nhất trí để chị C được tiếp tục nuôi cả hai con chung, anh không cấp dưỡng nuôi con vì anh không có điều kiện kinh tế.

Về tài sản: Chị C và anh Y đều thống nhất không yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X phát biểu quan điểm cho rằng: Việc Toà án tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng thời hạn quy định của pháp luật. Việc Toà án thu thập chứng cứ và ra các văn bản tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. NguY

đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 147, 228, 235 Bộ luật Tố tụng dân sự năm; Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân: Xử cho chị Ngô Thị C được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Y.

- Về con chung: Giao cả hai con chung là Nguyễn Thị T, sinh ngày 28/12/2014 và Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 05/5/2017 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Cấp dưỡng nuôi con chưa đặt ra đối với anh Y.

- Về án phí: Chị Ngô Thị C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Tại phiên toà hôm nay anh Y vắng mặt tại phiên toà, nhưng anh Y đã được Toà án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập hợp lệ. Anh Y đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án là phù hợp với khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về hôn nhân: tại phiên tòa hôm nay, chị Ngô Thị C vẫn giữ nguY yêu cầu xin được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Y. Lời đề nghị của chị C qua xem xét Tòa án nhận thấy chị C và anh Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường D, quận L, thành phố Hải Phòng vào ngày 06/6/2012, nên quan hệ hôn nhân giữa chị C và anh Y là hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị C về chung sống cùng anh Y ngay, tình cảm vợ chồng ban đầu hoà thuận hạnh phúc trong thời gian ngắn. Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị C và anh Y phát sinh ngay sau 3 tháng chung sống, nguyên nhân theo cả chị C và anh Y cùng thừa nhận là do anh Y đã nhiều lần uống rượu say về đánh chửi chị C, chị C đã một lần làm đơn ly hôn nhưng do anh Y xin lỗi và hứa với chị và gia đình là sẽ sửa đổi nên chị đã không gửi đơn đến Tòa án. Tuy nhiên sau đó thì anh Y vẫn thỉnh thoảng uống rượu về chửi mắng chị và từ tháng 5/2017 đến nay, sau khi anh Y uống rượu về lại đánh, chửi chị, vợ chồng sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ. Nay chị C xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Y. Phía anh Y cũng xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm

trọng, nhưng anh muốn vợ chồng đoàn tụ và không đồng ý ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không có kết quả. Do đó trên cơ sở mâu thuẫn vợ chồng theo cả chị C và anh Y thừa nhận, có thể xác định mâu thuẫn giữa chị C anh Y đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đôi bên chung sống sẽ không có hạnh phúc nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị C là phù hợp Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung: Xác nhận chị C anh Y có hai con chung là Nguyễn Thị T, sinh ngày 28/12/2014 và Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 05/5/2017, hiện đang chung sống cùng chị C. Khi Ly hôn chị C nhận nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh Y phải cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên toà hôm nay mặc dù anh Y vắng mặt, nhưng tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện ý chí của anh Y là để chị C được tiếp tục nuôi hai con chung, anh không cấp dưỡng nuôi con vì không có điều kiện kinh tế. Xét thấy các cháu hiện còn nhỏ rất cần sự chăm sóc của mẹ, để đảm bảo cuộc sống ổn định và phát triển của các cháu cũng như nguyện vọng của các đương sự. nên cần tiếp tục giao cả hai con chung cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, anh Y được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Cấp dưỡng nuôi con chị C anh Y không yêu cầu Tòa án xem xét nên HĐXX không xem xét là phù với các Điều 58, 81,82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về tài sản: Chị C anh Y không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Chị Ngô Thị C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 147, 227, 228, 235, 264, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Ngô Thị C được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Y.
2. Về con chung: Giao hai con chung là Nguyễn Thị T, sinh ngày 28/12/2014 và Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 05/5/2017 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Việc cấp dưỡng nuôi con chưa đặt ra đối với anh Y.
3. Về án phí: Chị Ngô Thị C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ với tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị C đã nộp tại Chi

cục thi hành án dân sự huyện X theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 04391 ngày 21/12/2017. Xác nhận chị C nộp đủ 300.000 đồng án phí ly hôn.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho chị C được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Y vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án (hoặc niêm yết bản án)./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện X;
- Chi cục THADS huyện X;
- UBND phường D, thành phố Hải phòng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lương Minh Phương